

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày 20 tháng 6 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Bà Đặng Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Xiêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tri - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023; thông báo về việc mở lại phiên tòa số 07/2023/TB-TA ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đàm Ngọc M**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1984 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu đô thị M, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đàm Đức T, đã chết và con bà: Hoàng Thị T1, đã chết; có vợ: Nguyễn Thị T2 và 03 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, bị cáo hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 10/01/2022, Tạ Mạnh C, sinh năm: 1984, trú tại: Khu B, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Dương Đức H, sinh năm: 1987, trú tại: Khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Bùi Văn H1, sinh năm: 1989, trú tại: Xóm R, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Vũ Quốc T3, sinh năm: 1985, trú tại: Khu A, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Bùi Đức T4, sinh năm: 1989, trú tại: Khu A, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ và Lê Mạnh H2, sinh năm: 1984, trú tại: Khu L, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ cùng

nhau ăn cơm trưa tại quán bán hàng ăn của gia đình anh Tạ Việt D, sinh năm: 1984 ở khu T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Sau khi ăn cơm xong vào khoảng 14 giờ cùng ngày, C, Lê Mạnh H2, H1, T3, T4 và Dương Đức H đi sang phòng trọ của Đàm Ngọc M, sinh năm: 1984, trú tại: Khu đô thị M, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh thuê của anh D. M không có ở phòng trọ nhưng phòng trọ vẫn mở cửa. Tất cả vào trong gian buồng ngủ của M ngồi chơi trên chiếc chiếu cói kích thước 1,6x1,8m đang trải trên nền nhà. Nhìn thấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân để tại góc tường, C, Lê Mạnh H2, H1, T3, T4 cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Dương Đức H đi ra sân ngồi, không tham gia đánh bạc. Khi C, Lê Mạnh H2, H1, T3, T4 đang đánh bạc thì M về phòng trọ và lần lượt có Bùi Minh T5, sinh năm: 1988, trú tại: Khu G, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Hà Huy H3, sinh năm: 1990, trú tại: Khu L, thị trấn L, tỉnh Phú Thọ đến phòng trọ của M. Tuyên, H3 và M ngồi xuống chiếu cùng tham gia đánh bạc với C, Lê Mạnh H2, H1, T3, T4. Lúc này, Nguyễn Đức C1, sinh năm: 1987, trú tại: Khu N, thị trấn L đến, ngồi xem C, Lê Mạnh H2, H1, T3, T4, M, T5, H3 đánh bạc. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, M, T5 và Lê Mạnh H2 có việc bận phải đi ra ngoài nên tất cả không đánh bạc nữa.

Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, T4, H3, C, C1 và Dương Đức H cùng rủ nhau đánh bạc hình thức chơi Poker thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng, T3 và H1 do không biết chơi nên ngồi xem. Các đối tượng T4, H3, C, C1 và Dương Đức H đánh bạc liên tục đến 16 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện L phát hiện, bắt quả tang, thu giữ: 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu cói, 9.510.000đ các đối tượng đang sử dụng để đánh bạc.

Ngày 12 và ngày 13/01/2022, lần lượt Bùi Minh T5 và Lê Mạnh H2 tự nguyện đến Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện L trình diện khai nhận hành vi cùng các đối tượng C, H1, T3, T4, H3, M đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây vào ngày 10/01/2022. Đàm Ngọc M không trở về phòng trọ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã nhiều lần triệu tập làm việc với M nhưng M không có mặt tại nơi cư trú, không xác định được M đi đâu, làm gì.

Tại Cơ quan điều tra, C, T4, H3, Lê Mạnh H2, T5, H1 và T3 khai nhận khi đánh bạc đã quy định thống nhất về cách thức chơi ba cây và mức tiền cược cụ thể như sau:

Sử dụng 36 quân bài tú lơ khơ, gồm các bộ: A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 (mỗi bộ có 04 quân bài gồm các chất “Rô ♦”, “Cơ ♥”, “Tép ♣”, “Bích ♠”), chơi ván đầu tiên (không cược tiền) xác định người thắng là người cầm chương và được quyền chia bài. Trước khi người cầm chương chia bài, người ngồi liền kề bên phải người cầm chương bốc 01 quân bài bất kỳ xem số thể hiện trên quân bài đó gọi là bốc cái, người cầm chương đếm lần lượt vị trí của từng người chơi bắt đầu từ người bốc cái theo chiều từ phải qua trái đến vị trí người chơi nào có số tương ứng với số của quân bài cái thì người cầm chương bắt đầu chia bài từ người chơi đó, chia đều cho mỗi người chơi 03 quân bài. Sau đó các người chơi tự cộng số điểm có trên 03 quân bài của mình để xác định thắng, thua với người cầm chương.

Cách tính điểm và xác định thắng thua trong mỗi ván bài như sau: Q bài A được tính tương ứng bằng 1 điểm, các quân bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được tính tương ứng,

lần lượt là 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 điểm, lấy số hàng đơn vị của tổng điểm của 03 quân bài xác định là điểm bài. Điểm bài từ cao xuống thấp lần lượt là 0, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, 1. Những người chơi so sánh điểm bài của mình với điểm bài của người cầm chương, xác định thắng thua với người cầm chương, điểm bài của người chơi cao hơn điểm bài của người cầm chương thì người chơi thắng, điểm bài thấp hơn điểm bài của người cầm chương thì người cầm chương thắng. Nếu người chơi và người cầm chương có điểm bài bằng nhau thì so sánh về chất bài. Chất bài từ cao xuống thấp là “Rô ♦”, “Cơ ♥”, “Tép ♣”, “Bích ♠”. Nếu bài có cùng chất thì so sánh về giá trị của quân bài từ cao xuống thấp lần lượt là A, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2. Khi người chơi có điểm bài là 0 thắng người cầm chương và xác định cao nhất trong tất cả người chơi thì người chơi đó được quyền cầm chương ở ván bài tiếp theo gọi là cướp chương. Ván bài không bị cướp chương thì người bốc cái sẽ là người ngồi liền kề từ phải qua trái người bốc cái của ván bài trước, nếu ván bài bị cướp chương thì người bốc cái là người cầm chương của ván bài trước.

Mức tiền cược của mỗi ván bài là 50.000đ, điểm 9, 0 là nhân đôi. Nếu người chơi thắng với điểm 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, 1 thì người cầm chương phải trả cho người chơi số tiền 50.000đ, thắng với điểm 9, 0 thì người cầm chương phải trả cho người chơi số tiền 100.000đ. Nếu người cầm chương thắng với điểm 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, 1 thì người chơi phải trả cho người cầm chương số tiền 50.000đ, thắng với điểm 9, 0 thì người chơi phải trả cho người cầm chương số tiền 100.000đ.

Số tiền C, T4, H3, Lê Mạnh H2, T5, H1 và T3 sử dụng để đánh bạc cụ thể:

Cường khi tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh Bài ba cây đem theo, sử dụng 2.400.000đ để đánh bạc, sau khi không tham gia đánh ba cây nữa C có 1.500.000đ.

H1 khi tham gia đánh bạc đem theo, sử dụng 1.000.000đ để đánh bạc, sau khi không tham gia đánh ba cây nữa H1 có 430.000đ.

Tôn khi tham gia đánh bạc đem theo, sử dụng 1.200.000đ để đánh bạc, sau khi không tham gia đánh ba cây nữa Tôn có 1.000.000đ.

Hoàng khi tham gia đánh bạc đem theo, sử dụng 4.000.000đ để đánh bạc, sau khi không tham gia đánh ba cây nữa Hoàng có 1.000.000đ.

T4 khi tham gia đánh bạc đem theo, sử dụng 2.000.000đ để đánh bạc, sau khi không tham gia đánh ba cây nữa Tuyên có 3.310.000đ.

Lê Mạnh H2 khi tham gia đánh bạc đem theo, sử dụng 250.000đ để đánh bạc, sau khi không tham gia đánh ba cây nữa H2 có 50.000đ.

Tuyến khi tham gia đánh bạc đem theo, sử dụng 600.000đ để đánh bạc, sau khi không tham gia đánh ba cây nữa Tuyến có 50.000đ.

Đối với Đàm Ngọc M, ngày 11/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L quyết định khởi tố bị can, ra Quyết định truy nã bị can Đàm Ngọc M. Do hết thời hạn điều tra vụ án, chưa bắt được Đàm Ngọc M, Cơ quan điều tra đã quyết định tách vụ án và tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra M. Chưa làm rõ được số tiền M sử dụng để đánh bạc cùng các đối tượng nêu trên.

Căn cứ vào kết quả điều tra, ngày 14/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã kết luận điều tra và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đề nghị truy tố đối với Tạ Mạnh C, Bùi Đức T4, Hà Huy H3, Lê Mạnh H2, Bùi Minh T5, Bùi Văn H1, Vũ Quốc T3, Nguyễn Đức C1, Dương Đức H về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại Cáo trạng số 29 ngày 02/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố các bị cáo như đã nêu về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Các bị cáo C, T4, H3, Lê Mạnh H2, T5, H1, T3, C1 và Dương Đức H bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ngày 09/02/2023, Đàm Ngọc M đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đầu thú, khai nhận ngày 10/01/2022 M đã sử dụng 2.310.000đ để đánh bạc cùng các đối tượng M, C, T4, H3, Lê Mạnh H2, T5, H1 và T3. Sau khi không tham gia đánh ba cây nữa M có 2.310.000đ, xác định không thắng, không thua. Lời khai nhận của M phù hợp với lời khai của Tạ Mạnh C, Bùi Đức T4, Hà Huy H3, Lê Mạnh H2, Bùi Minh T5, Bùi Văn H1, Vũ Quốc T3, Nguyễn Đức C1, Dương Đức H, phù hợp với nội dung vụ án đã được xét xử.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Đàm Ngọc M cùng các đối tượng đánh bạc bằng hình thức đánh bài ba cây là 13.760.000đ (Mười ba triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng). Đàm Ngọc M tự giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 2.310.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Về tài sản: Qua xác minh xác định bị cáo Đàm Ngọc M không có tài sản riêng gì có giá trị.

Cáo trạng số: 32/CT -VKSLT ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Đàm Ngọc M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; khoản 1, khoản 2, khoản 4, Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Đàm Ngọc M phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đàm Ngọc M 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ đến 24 (Hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự công an huyện Y nhận được quyết định thi hành án đối với bị cáo. Giao bị cáo Đàm Ngọc M cho UBND thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Đàm Ngọc M thay đổi nơi cư trú thì UBND thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh có trách nhiệm thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đàm Ngọc M.

Buộc bị cáo Đàm Ngọc M phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Bị cáo Đàm Ngọc M phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền từ 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) đến 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.310.000đ (Hai triệu ba trăm mười nghìn đồng)

Trả lại cho bị cáo Đàm Ngọc M 01 (một) chứng chỉ sơ cấp nghề của trường cao đẳng C2 cấp cho Đàm Ngọc M; 01 giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở giao thông vận tải tỉnh B; 01 giấy phép lái xe số AN702075 ngày 17/6/2010 của Sở giao thông vận tải tỉnh B (bị cắt một góc) và một ảnh chân dung có đóng dấu đỏ ghi chữ “Sở giao thông, Phòng quản lý địa phương”.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đàm Ngọc M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Ngọc M hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 14 giờ 00 ngày 10/01/2022, tại phòng trọ Đàm Ngọc M thuê của anh Tạ Việt D tại khu T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ, Đàm Ngọc M cùng với Tạ Mạnh C, Hà Huy H3, Bùi Đức T4, Lê Mạnh H2, Vũ Quốc T3, Bùi Văn H1 và Bùi Minh T5 có hành vi đánh bạc hình thức chơi ba cây được thua bằng tiền, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc xác định được là 13.760.000đ (Mười ba triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Đàm Ngọc M phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. ...”

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo Đàm Ngọc M là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rằng đánh bạc không những là hành vi vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự công cộng, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như ảnh hưởng đến kinh tế, hạnh phúc gia đình của nhiều người nhưng vẫn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần phải đưa ra xét xử và có hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cụ thể như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đàm Ngọc M không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã ra đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về khẩu trừ thu nhập: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có việc làm, thu nhập ổn định nên miễn khẩu trừ thu nhập đối với bị cáo nhưng cần áp dụng khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Đàm Ngọc M phải thực hiện một số công việc lao động công ích để phục vụ cộng đồng là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đến 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Xét thấy, bị cáo đánh bạc vì mục đích tư lợi cá nhân, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 2.310.000đ (Hai triệu ba trăm mười nghìn đồng) bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2022).

Đối với một chứng chỉ sơ cấp nghề của trường cao đẳng C2 cấp cho Đàm Ngọc M; 01 giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở giao thông vận tải tỉnh B; 01 giấy phép lái xe số AN702075 ngày 17/6/2010 của Sở giao thông vận tải tỉnh B (bị cắt một góc) và một ảnh chân dung có đóng dấu đỏ ghi chữ “Sở giao thông, Phòng quản lý địa phương” không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Đàm Ngọc M là phù hợp.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; khoản 1, khoản 2, khoản 4, Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đàm Ngọc M phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đàm Ngọc M 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự công an huyện Y nhận được quyết định thi hành án đối với bị cáo. Giao bị cáo Đàm Ngọc M cho UBND thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Đàm Ngọc M thay đổi nơi cư trú thì UBND thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh có trách nhiệm thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đàm Ngọc M.

Buộc bị cáo Đàm Ngọc M phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Bị cáo Đàm Ngọc M phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.310.000đ (Hai triệu ba trăm mười nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/5/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao và công an huyện L)

Trả lại cho bị cáo Đàm Ngọc M 01 (một) chứng chỉ sơ cấp hành nghề của trường cao đẳng C2 cấp cho Đàm Ngọc M; 01 giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở giao thông vận tải tỉnh B; 01 giấy phép lái xe số AN702075 ngày 17/6/2010 của Sở giao thông vận tải tỉnh B (bị cắt một góc) và một ảnh chân dung có đóng dấu đỏ ghi chữ “Sở giao thông, Phòng quản lý địa phương”.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đàm Ngọc M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thu Trang

